

Bản án số: 76/2022/HS-ST

Ngày 24/8/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH HUNG YÊN**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Phạm Văn T.**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn K.**

Bà **Trần Thị Hoàng Y.**

Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Thanh Hn.**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên toà: Bà **Trịnh Thị O** - Kiểm sát viên.

Ngày 24/8/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 70/2022/HSST ngày 27/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2022 đối với Bị cáo:

**Lường Văn K**, Sinh năm 1989; HKTT: Bản Huỗi Tao B, xã Phú Nhi, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; Dân tộc: Thái; Trình độ học vấn: 1/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do, (K là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn); Con ông: Lường Văn O và bà Lường Thị L; Anh, chị em ruột: có 03 người, bị cáo là thứ hai; Vợ: Lường Thị M, sinh (đã ly hôn); Con: có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2022, Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

Người bào chữa cho bị cáo K: Bà **Vương Thị Thanh N**, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lường Văn K ở là đối tượng nghiện ma túy (loại Heroin), làm thuê và ở tại khu nhà trọ của gia đình anh Phùng Ngọc H ở thôn M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 31/5/2022 K đi bộ một mình từ nhà trọ đến khu vực đường khu làng nghề 2, thôn M, thị trấn N thì gặp một người nam giới khoảng 30 tuổi (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) đứng ở rìa đường. K nhờ người nam giới mua hộ 200.000 đồng ma túy, loại Heroin và trả tiền công là 10.000 đồng thì người này đồng ý. K đưa 210.000 đồng cho người nam giới, người đó cầm tiền rồi điều khiển xe máy không rõ nhãn hiệu,

biển số đi mua ma túy. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 01/6/2022 thì người nam giới điều khiển xe máy quay lại và đưa cho K 01 túi nylon bên trong có 06 gói ma túy, loại Heroin. Sau khi mua được ma túy, K cất toàn bộ số ma túy vừa mua được trong túi quần phía trước bên phải rồi đi bộ ở đường làng nghề 2 thôn M để tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị Công an thị trấn N kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng gồm: Túi quần trước bên phải của Lường Văn K 01 túi nylon bên trong có 06 gói giấy màu trắng đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột, được niêm phong trong phong bì đánh ký hiệu M. Sau đó vụ việc được chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an huyện V để giải quyết theo thẩm quyền.

Kết quả khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lường Văn K tại phòng trọ của K ở khu nhà trọ của gia đình anh Phùng Ngọc H ở thôn M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan. Kết quả test nhanh ma túy đối với K tại Trung tâm Y tế huyện V xác định: Dương tính với Heroin.

Ngày 01/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V ra Quyết định trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên tiến hành giám định chất màu trắng dạng cục và bột bên trong 06 gói giấy thu của Lường Văn K. Tại thông báo kết luận giám định sơ bộ số 212 ngày 01/6/2022 và Bản kết luận giám định số 212 ngày 04/6/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu M gửi giám định có tổng khối lượng 0,211 gam là ma túy, loại Heroin.

Cơ quan CSĐT chưa xác định được lai lịch của người thanh niên mua hộ ma túy cho Lường Văn K ngày 01/6/2022 nên tách ra để xác minh xử lý sau.

Đối với vật chứng của vụ án là 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 212/MT – PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên hiện Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng bảo quản để chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Lường Văn K đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, K khai số ma túy bị thu giữ nêu trên là của K mua với mục đích để sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 80/CT - VKS ngày 27/7/2022 của VKSND huyện V truy tố bị cáo Lường Văn K về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố là đúng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện V đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bị cáo Lường Văn K phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lường Văn K từ 1 năm 6 tháng đến 1 năm 9 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo K bà Vương Thị Thanh Nhân có ý kiến: Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và tình tiết của vụ án. Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Lương Văn K về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, tuy nhiên đối với bị cáo K là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Để thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của Đảng và nhà nước đối với đồng bào dân tộc thiểu số đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xét xử bị cáo mức hình phạt thấp nhất, giúp bị cáo cải tạo tốt sớm trở thành công dân có ích cho xã hội và căn cứ vào điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo K tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời phù hợp với vật chứng thu giữ của bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 01/6/2022 tại trục đường thôn M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Lương Văn K đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép trong người 0,211 gam ma túy, loại Heroin để sử dụng thì bị Công an thị trấn N, huyện V phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng.

[3]. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của chất ma túy và xuất phát từ việc coi thường pháp luật nên đã có hành vi tàng trữ trái phép trong người 0,211 gam ma túy, loại Heroin để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Do đó VKSND huyện V truy tố bị cáo Lương Văn K về tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy được luật hình sự bảo vệ, gây ra hậu quả xấu cho xã hội, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Do đó việc xử lý bị cáo bằng một bản án thật nghiêm khắc là cần thiết.

[5]. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Sau khi cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, sống có ích cho xã hội, đồng thời cũng có tác dụng dẫn dắt giáo dục phòng ngừa tội phạm chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo nghề nghiệp không ổn định, mắc nghiện ma túy không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại trong niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hưng Yên.

[9]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**Vì các lẽ trên,**

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Tuyên bố:** Bị cáo Lương Văn K phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lương Văn K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2022.

**Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng đối với bị cáo.

**Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên.

**Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện V;
- Những người tham gia tố tụng ;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phạm Văn Trung**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ    THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phạm Văn Trung**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện V;
  - Công an huyện V;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện V;
  - Những người tham gia tố tụng ;
  - Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN  
TOÀ**

**Phạm Văn Trung**

